

Số: 1657 /BT/TTT-QLDN

V/v Báo cáo giám sát tài chính VNPT
năm 2014

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Nghị định số 61/2013/NĐ-CP ngày 25/6/2013 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước, Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT) đã tổng hợp và hoàn thiện báo cáo giám sát tài chính năm 2014 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam theo hướng dẫn.

Bộ TTTT gửi Quý Bộ nội dung báo cáo (xin gửi kèm theo) để tổng hợp, báo Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ TC (Cục TCDN);
- Lưu: VT, QLDN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phạm Hồng Hải

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH
CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
(Kèm theo Công văn số 1657 /BT/TTT-QLDN ngày 31 tháng 5 năm 2015 của Bộ TTTT)

Tên CSH: Bộ Thông tin và Truyền thông
Kỳ báo cáo: Năm 2014

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Tình hình hoạt động của Công ty mẹ Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)

a) Về hiệu quả hoạt động SXKD

Về thực hiện các chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2014 của VNPT được Bộ TTTT giao tại Quyết định số 2056/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2014, VNPT có nhiều nỗ lực ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu VNPT giai đoạn 2014 – 2015 theo Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 10/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của VNPT trong năm 2014 vẫn tiếp tục duy trì mức tăng trưởng hợp lý, VNPT đã hoàn thành đạt và vượt so với kế hoạch được giao cụ thể:

- Doanh thu thực hiện đạt 53.963 tỷ đồng, vượt 9% so với kế hoạch giao;
- Lợi nhuận thực hiện đạt 4.251 tỷ đồng, vượt 5% so với kế hoạch giao;
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu đạt 6,5%, vượt 7% so với kế hoạch được giao.

Về thực hiện nghĩa vụ đối với NSNN, VNPT đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, Công ty mẹ năm 2014 đã nộp NSNN là 3.105 tỷ đồng.

Về phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, lợi nhuận sau thuế năm 2014 căn cứ theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của VNPT xác định là 3.208 tỷ đồng, phương án phân phối lợi nhuận của VNPT phù hợp với quy định hiện hành, trong đó số trích lập trong năm: Quỹ đầu tư phát triển là 952,3 tỷ đồng; Quỹ khen thưởng phúc lợi là 1.860 tỷ đồng. Bộ TTTT sẽ phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau khi có kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2014 của VNPT.

b) Tình hình tài chính của doanh nghiệp

Năm 2014, Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 6,54%; tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) đạt 5,1%, cơ bản có mức tăng trưởng hợp lý, ổn định trong điều kiện đang thực hiện tái cấu trúc theo Quyết định số 888/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, doanh thu công ty mẹ đạt 53.963 tỷ đồng, trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 50.737 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2013.

Các chỉ tiêu về cân đối nợ về cơ bản phản ánh khả năng cân đối và tự chủ của doanh nghiệp. Cụ thể:

- Hệ số bảo toàn vốn: $H = 1,02$, bảo toàn và phát triển được vốn nhà nước;
- Hệ số nợ là: 0,2;
- Khả năng thanh toán nợ đến hạn là: 2,0;

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2014 của VNPT phản ánh rõ doanh nghiệp luôn đảm bảo tốt nguồn vốn kinh doanh, đồng thời đảm bảo tốt được các nghĩa vụ trả nợ, mua sắm tài sản và đầu tư kinh doanh, cụ thể:

- Nguồn vốn kinh doanh có số phát sinh là 17.104 tỷ đồng, tăng 9% so với số đầu kỳ;

- Nguồn vốn từ hoạt động đầu tư cơ bản ổn định, trong đó có nguồn tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác tăng 453 tỷ đồng so với đầu kỳ (thực hiện thoái vốn thành công tại một số công ty liên kết).

Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn của VNPT không có biến động lớn, tương đối an toàn và ổn định trong điều kiện VNPT thực hiện tái cơ cấu, cụ thể:

- Cơ cấu tài sản được phân chia theo tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm 43,8%, tài sản dài hạn chiếm 56,2%. Trong đó, tài sản dài hạn giảm mạnh so với đầu kỳ do đầu tư tài chính dài hạn giảm ở mức 15.570 tỷ đồng xuống còn 2.364 tỷ đồng từ hoạt động thoái vốn đầu tư ngoài lĩnh vực kinh doanh chính của VNPT. Việc chuyển dịch này được đánh giá là tích cực, phản ánh nỗ lực của VNPT trong việc cơ cấu lại nguồn đầu tư.

- Cơ cấu nguồn vốn cơ bản cũng được thay đổi phù hợp với cơ cấu tài sản, trong đó cả nợ ngắn hạn và nợ dài hạn tiếp tục duy trì ở tỷ lệ hợp lý so với tổng nguồn vốn và giảm 7% so với đầu kỳ đối với nợ ngắn hạn và giảm 55% so với đầu kỳ đối với nợ dài hạn.

c) Tình hình quản lý và sử dụng vốn và tài sản

Tổng giá trị đầu tư tài chính dài hạn năm 2014 là 2.365 tỷ đồng, trong đó: đầu tư vào 36 công ty con là 1.683 tỷ đồng; đầu tư vào 39 công ty liên kết, liên doanh là 545 tỷ đồng (thoái vốn thành công tại 02 Công ty là: Công ty CP Đầu tư và Phát triển Sacom và Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Bưu điện); đầu tư dài hạn khác là 798 tỷ đồng, bao gồm 6 Công ty cổ phần và ngân hàng TMCP. Đến 31/12/2014 đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn là 710 tỷ đồng.

Kết quả kinh doanh phân loại theo các nhóm như sau:

- Nhóm Công ty TNHH 100% vốn: có 03 Công ty, đạt lợi nhuận là 3.668 tỷ đồng, chiếm 86,2% lợi nhuận Tập đoàn, trong đó chủ yếu là thuộc Công ty Thông tin di động VMS

- Nhóm Công ty thuộc ngành nghề kinh doanh chính: có 69 Công ty, đạt lợi nhuận 75,1 tỷ đồng với số vốn góp tương đương 1.546 tỷ đồng;

- Nhóm Công ty thuộc ngành nghề khác: có 11 Công ty, đạt lợi nhuận 2,1 tỷ đồng với số vốn góp tương đương 963 tỷ đồng;

Tổng số vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Tập đoàn là 2.560 tỷ đồng bao gồm:

- Đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh chính là 1.546 tỷ đồng, chiếm 60%

- Đầu tư vào ngành nghề khác là 963 tỷ đồng, chiếm 40 %

Tình hình quản lý công nợ phải thu, phải trả:

- Tổng số nợ phải thu của Công ty mẹ là 7.041 tỷ đồng; tổng số trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi là 2.166 tỷ đồng

- Tổng số nợ phải trả của Công ty mẹ là 20.586 tỷ đồng, trong đó nợ ngắn hạn là 18.075 tỷ đồng, chiếm 88%, nợ dài hạn là 2.510 tỷ đồng, chiếm 12%.

d) Tình hình chấp hành chế độ, chính sách

Thực hiện cơ chế phân công, phân cấp quyền đại diện chủ sở hữu tại DNNN tại Nghị định 99/2012/NĐ-CP, Bộ TTTT ghi nhận VNPT đã tích cực thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của Hội đồng thành viên cùng Ban Lãnh đạo được phân công trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Kịp thời báo cáo và xin chủ trương các cấp có thẩm quyền những vấn đề vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền, đồng thời chấp hành đúng quy định về chế độ, chính sách; Không có những hành vi thực hiện sai, bỏ sót, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời hoặc không thực hiện; Không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về cơ chế, chính sách.

e) Tình hình thực hiện các kiến nghị của cơ quan quản lý

- VNPT thực hiện nghiêm túc các chế độ, chính sách, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của nhà nước về thuế và các khoản phải nộp theo quy định.

- Về thực hiện chủ trương tái cấu trúc doanh nghiệp: VNPT có trách nhiệm và tích cực trong việc tiếp thu ý kiến của các Cơ quan quản lý, chủ động đề xuất, kiến nghị và tham mưu cho Bộ quản lý ngành và Chính phủ xây dựng mô hình tái cấu trúc VNPT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn cần đổi mới, đồng thời chấp hành nghiêm túc chỉ đạo của Bộ quản lý ngành.

- Thực hiện cơ chế phân công, phân cấp quyền đại diện chủ sở hữu tại DNNN tại Nghị định 99/2012/NĐ-CP, Bộ TTTT ghi nhận VNPT đã tích cực thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch cùng Ban Lãnh đạo được phân công trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Kịp thời báo cáo và xin chủ trương các cấp có thẩm quyền những vấn đề vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền, đồng thời chấp hành đúng quy định về chế độ, chính sách; Không có những hành vi thực hiện sai, bỏ sót, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời hoặc không thực hiện; Không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về cơ chế, chính sách.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn

Trong bối cảnh, VNPT tập trung thực hiện tái cơ cấu tổng thể và bàn giao, chia tách MobiFone cùng các đơn vị sự nghiệp về Bộ TTTT và các địa phương theo Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 10/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ, nhưng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 sau khi thực hiện chia tách so với năm 2013 không bị giảm sút mạnh, tiếp tục duy trì mức tăng trưởng hợp lý, VNPT đã hoàn

thành đạt và vượt so với kế hoạch được giao, cụ thể: doanh thu thực hiện vượt 9%; lợi nhuận thực hiện vượt 5% so với kế hoạch, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu vượt 7% so với kế hoạch; các chỉ tiêu về an toàn tài chính, chấp hành chính sách pháp luật nhà nước và cung cấp dịch vụ công cơ bản đáp ứng các điều kiện và quy định.

Đối với hoạt động liên doanh liên kết, bên cạnh hiệu quả một số lĩnh vực đầu tư mang lại, đồng thời năm 2015 là năm bản lề tổng kết kết quả thực hiện đổi mới sắp xếp doanh nghiệp trong đó có việc thực hiện thoái vốn đầu tư ngoài ngành theo Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, VNPT cần đẩy nhanh tiến độ thoái vốn, đồng thời cần chú trọng nhiều hơn đến hiệu quả đầu tư trong nhóm Công ty này để đảm bảo đạt mức lợi nhuận cao hơn so với quy mô nguồn vốn đã góp.

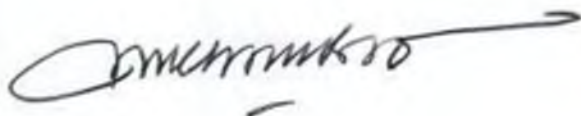
Trong năm 2014, VNPT về cơ bản chấp hành tốt chính sách pháp luật nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước, cơ quan quản lý; Không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về cơ chế, chính sách.

II. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU

Doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ

Phân loại doanh nghiệp: An toàn về tài chính

Người lập biểu



Nguyễn Khánh Bảo

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Hồng Hải